

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Trần Văn L**, sinh năm: 1952

Địa chỉ: Ấp 2 C, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

- *Người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn:* **Nguyễn Thị Loan T**, sinh năm: 1997

Địa chỉ: 167D3, ấp An Thuận A, xã M, thành phố B, tỉnh T.

Tham gia tố tụng theo Hợp đồng ủy quyền đề ngày 21/02/2022.

- *Bị đơn:*

+ **Trần Văn D**, sinh năm: 1953

+ **Mai Thị Mỹ D**, sinh năm: 1954

Địa chỉ: Ấp 6, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn D và bà Mai Thị Mỹ D thừa nhận còn nợ ông Trần Văn L số tiền mua thức ăn là 176.723.000 đồng (Một trăm bảy mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Ông Trần Văn D và bà Mai Thị Mỹ D phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Trần Văn L số tiền nợ mua thức ăn là 176.723.000 đồng (Một trăm bảy mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng). Thời gian, cách thức trả các bên thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Văn L không yêu cầu trả lãi suất của số tiền nợ nêu trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại

Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:**

Ông Trần Văn L, bà Mai Thị Mỹ D và ông Trần Văn D là người cao tuổi được miễn nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương